

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LỘC
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2017/HSST

Ngày: 25-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC - TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Thành và ông Hồ Văn Kỳ.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Anh Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2017/HSST ngày 31/8/2017, đối với bị cáo:

Phạm Đình T; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày 26/8/1974; tại thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố C, phường T, quận B, thành phố Hà Nội; trú tại: Tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; con ông Phạm Đình T (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1940; có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1975 và hai người con (lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2005); tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Anh Hồ Văn P và chị Đặng Thị Kim E. Địa chỉ: Đường Lý Phục M, phường B, quận A, thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

- Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải thương mại T. Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Gia T, sinh năm 1956. Địa chỉ: Ngõ P, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Phan Ngọc A, sinh năm 1983. Địa chỉ: Đường T, khu phố A, phường B, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Ban quản lý dự án X. Địa chỉ: Đường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Hữu H. Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Tùng L. Chức vụ: Chuyên viên phòng dự án 3, cán bộ điều hành dự án đầu tư xây dựng. Địa chỉ: Đường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An, có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phạm Đình T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 25/7/2016, Phạm Đình T, có Giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô tải 73L-1573 chở 06 cuộn tôn chạy hướng Đà Nẵng-Huế (hướng Nam-Bắc). Khi đến km 874⁺⁹⁸⁴, Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, đây là đoạn đường có cầu N đang thi công phần cầu bên phải hướng Đà Nẵng-Huế, các phương tiện được chỉ dẫn đi tránh qua phần cầu đường bên trái có hai làn đường ngược chiều nhau được phân chia bởi vạch sơn màu trắng không liền nét. Do lách tránh xe mô tô (quá trình điều tra không xác định biển số), T đã điều khiển xe chạy qua phần cầu đường bên trái theo chỉ dẫn và chạy qua làn đường của xe ngược chiều nên đã va chạm vào xe đầu kéo 30X-8202 kéo rơ mooc 51R-0704 do anh Phan Ngọc A điều khiển chạy ngược lại, sau đó đâm tiếp vào xe đầu kéo 51C-082.18 kéo rơ mooc 51R-014.09 chở 17.700kg hành tây do anh Phan Văn T điều khiển chạy phía sau xe 30X-8202 gây tai nạn làm 02 xe bốc cháy. Hậu quả 3 xe ô tô hư hỏng nặng, hành tây hư hỏng hoàn toàn.

Kết quả khám nghiệm hiện trường (hướng Huế-Đà Nẵng) xác định:

Nơi xảy ra tai nạn thuộc phần đường bên phải của cầu N có bề mặt đường rộng 9,5m, ở giữa có vạch sơn trắng không liền nét cách mép đường phải 5,5m phân chia hai làn đường ngược chiều nhau, bên phải có vạch sơn trắng liền nét cách mép đường phải 2,1m là phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên phải.

Phần cầu N đang thi công hai hướng Đà Nẵng và Huế có biển báo nguy hiểm “Công trường”, “Đi chậm”, “Chú ý” và bảng chỉ dẫn hướng lưu thông bên trái và bên phải.

Xe 73L-1579 đỗ trên cầu N, đầu hướng bên phải, đuôi hướng bên trái, trục bánh trước và sau bên trái cách mép trái đường là 8,1m và 1,85m.

Xe 51C-082.18+51R-014.09 đỗ bên phải đường, đầu hướng Đà Nẵng, đuôi hướng Huế, trục bánh trước và sau bên phải cách mép phải đường là 0,9m và 1,8m. Trục trước bên trái cách trục trước bên phải xe 73L-1579 là 2,5m.

Xe 30X-8202+51R-0704 đỗ bên phải đường, Đà Nẵng, đuôi hướng Huế, trục bánh trước và sau bên phải cách mép phải đường là 0,35m và 0,2m.

Cách trục bánh trước bên phải xe 30X-8202 khoảng cách 92,6m là điểm đầu dấu vết số 1, đây là vết phanh đôi liên tục dài 12,1m, điểm đầu cách mép đường phải 1,35m, điểm cuối cách mép đường phải 1,4m.

Dấu vết số 2 là vết phanh đôi liên tục dài 22 mét, song song dấu vết số 1 và cách nhau 1,32m, điểm đầu cách mép đường phải 6,5m và cách điểm đầu dấu vết số 1 là 9,85m, điểm cuối cách mép đường phải 3,2m.

Tại vị trí vết phanh số 1 và số 2 có đám mảnh vỡ kính trên làn đường bên phải.

Thành cầu và mặt cầu N bằng bê tông, thép bị cháy, hư hỏng.

Tại Bản kết luận xác định giá trị thiệt hại ngày 15/10/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Lộc kết luận như sau:

Xe ô tô đầu kéo biển số 30X-8202 - Rmooc 51R-0704 giá trị thiệt hại 18.950.000đ; Xe ô tô đầu kéo biển số 51C-082.18 - Rmooc 51R-014.09 giá trị thiệt hại 250.000.000đ; Xe ô tô biển số 73L-1573 giá trị thiệt hại 15.000.000; Cầu đường bộ giá trị thiệt hại 107.844.000đ; hành tây giá trị thiệt hại 97.350.000đ.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Phạm Đình T đã thỏa thuận bồi thường cho các bị hại như sau:

Bồi thường thiệt hại xe ô tô 51C-082.18 - Rmooc 51R-014.09 cùng hành tây cho bà Đặng Thị Kim E và ông Hồ Văn P số tiền 250.000.000đ, hiện đã bồi thường xong, người bị hại đã bãi nại cho bị cáo.

Bồi thường thiệt hại cầu N cho ban Quản lý dự án X số tiền 100.000.000đ, đã bồi thường 10.000.000đ, còn lại 90.000.000đ chưa bồi thường.

Công ty trách nhiệm hữu hạn Vận tải thương mại T là chủ sở hữu xe ô tô 30X-8202 - Rmooc 51R-0704 không yêu cầu bồi thường và đã bãi nại cho bị cáo.

Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra đã ban hành quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe ô tô đầu kéo 30X-8202; Rơ mooc 51R- 0704; xe ô tô đầu kéo 51C- 082.18; Rơ mooc 51R- 014.09; xe ô tô 73L-1573 cho chủ sở hữu, người đại diện hợp pháp.

Tại bản cáo trạng số 33/QĐ-KSĐT ngày 31/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc truy tố bị cáo Phạm Đình T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202, Điều 30, các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ.

Người đại diện theo ủy quyền của Ban quản lý dự án X nhất trí như đề nghị của đại diện của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được kiểm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 25/7/2016, tại km 874⁺⁹⁸⁴ Quốc lộ 1 thuộc xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, Phạm Đình T có giấy phép lái xe hợp lệ điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 73L-1573 chạy hướng Đà Nẵng-Huế đã chạy qua làn đường xe ngược chiều va chạm với xe ô tô 30X-8202 kéo rơ moóc 51R-0704 do anh Phan Ngọc A điều khiển chạy ngược lại, sau đó đâm tiếp vào xe đầu kéo 51C-082.18 kéo rơ moóc 51R-014.09 chở 17.700kg hành tây do anh Phan Văn T điều khiển chạy phía sau xe 30X-8202 gây tai nạn làm 02 xe bốc cháy. Hậu quả vụ tai nạn đã gây thiệt hại về tài sản cho người khác trị giá 474.144.000đ.

Xét nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông đường bộ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy:

Lỗi của Phạm Đình T là không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) khi qua khu vực đang thi công trên đường bộ, tránh xe chạy ngược chiều, đi không đúng làn đường. Đã phạm vào khoản 5, khoản 8, Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 nên phạm vào Điều 12 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Với hành vi vi phạm pháp luật giao thông đường bộ gây hậu quả làm thiệt hại về tài sản 474.144.000đ là nghiêm trọng nên bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Do vậy, cáo trạng số 33/QĐ-KSĐT ngày 31/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc truy tố bị cáo là có căn cứ.

Xét tính chất hành vi vi phạm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây thiệt hại về tài sản của người khác, xâm phạm trật tự, an toàn công cộng nên cần xét xử nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng là:

Mặc dù hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nhưng bị cáo đã bán hết toàn bộ tài sản (có xác nhận của chính quyền địa phương) để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, hiện nay hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hậu quả của vụ tai nạn giao thông gây thiệt hại về tài sản, tất cả những người bị hại đã bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, đoạn đường xảy ra vụ tai nạn giao thông đang thực hiện dự án mở rộng đường quốc lộ 1A, có nhiều hạn mục như cầu, đường, vỉa hè đang thi công chia cắt thành nhiều tuyến phức tạp, có nhiều biển báo tạm nên có phần hạn chế tầm nhìn, quan sát biển báo của người điều khiển phương tiện giao thông khi qua đoạn đường này. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Căn cứ vào tính chất lỗi, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng hình phạt tiền cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Chị Đặng Thị Kim E, anh Hồ Văn P đã thỏa thuận với bị cáo bồi thường 250.000.000đ. Đến nay bị cáo T đã bồi thường đầy đủ. Chị Đặng Thị Kim E, anh Hồ Văn P đã có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Ban quản lý dự án 4 và bị cáo Phạm Đình T thỏa thuận bồi thường 100.000.000đ, bị cáo đã bồi thường 10.000.000đ nay phải tiếp tục bồi thường thêm 90.000.000đ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đình T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 202; Điều 30, các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Đình T 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Thời gian chấp hành hình phạt tiền kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 của Bộ luật dân sự, tuyên xử:

Bị cáo Phạm Đình T có nghĩa vụ bồi thường cho Ban quản lý dự án X với tổng số tiền là 90.000.000đ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ bồi thường nói trên thì phải chịu thêm lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử buộc bị cáo Phạm Đình T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 4.500.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.T-Huế;
- Sở tư pháp tỉnh T.T-Huế;
- VKSND Phú Lộc;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Sang